Tài liệu số: NS-QT-02

Ngày hiệu lực: 20/09/2016

QUY TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN Lần ban hành/sửa đổi:02/01

BẢNG KIỂM SOÁT

	BIÊN SOẠN	KIĖM SOÁT VĂN BẢN
		GIÁM ĐỐC NỘI CHÍNH
Ngày	20/09/2016	
Ký	My	WZ
Họ và tên	NGUYỄN THỊ THANH VẬN	ĐẶNG HOÀNG TÙNG
ĐƠN VỊ	THAM GIA BIÊN SOẠN	KIĖM SOÁT CHÁT LƯỢNG
P	PHÒNG NHÂN SỰ	TRƯỞNG BAN DỰ ÁN XÂY DỰNG QUY TRÌNH, HƯỚNG DẪN
Ngày		
Ký	My	
Họ và tên	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	TRẦN LÊ TÙNG

	PHÈ DUYỆT BÀN TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngày	CỔ PHẨN THẾ CAO CẬP 🏃
Ký	VIỆT NHẬT STATE OF THE PROPERTY OF THE PROPERT
Họ và tên	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Tài liêu số: NS-QT-02

QUY TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN Lần ban hành/sửa đổi:02/01

Ngày hiệu lưc: 20/09/2016

OUY TRÌNH SỐ: NS-QT-02

MUC ĐÍCH 1.

Quy trình này được đưa ra nhằm:

- + Trau dồi kiến thức, kỹ năng cho CBCNV để đạt được các mục tiêu công việc và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV.
- + Nhằm chuẩn bi cho CBCNV có kiến thức vững vàng theo kịp với sự thay đối cơ cấu tổ chức, đổi mới công nghệ khi có sự thay đổi và phát triển của Công ty.
- + Hỗ trợ các mục tiêu chung và thành công liên tục của Công ty.
- + Đạt chất lượng, trình đô và tiêu chuẩn ổn định ở mức đô cao.

PHẠM VI ÁP DỤNG 2.

Trên toàn bộ các công ty, chi nhánh trực thuộc Tập đoàn thép Việt Nhật.

ĐINH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH CÁC TỪ VIẾT TẮT 3.

3.1. Đinh nghĩa

- Đào tạo: được hiểu là hoạt động học tập nhằm giúp cho người lao động có thể thực hiện hiệu quả hơn các chức năng và nhiệm vụ của mình, cụ thể là quá trình tiếp thu kiến thức, kĩ năng đặc biệt của học viên nhằm thực hiện và hoàn thành công việc một cách hiệu quả.
- Đào tao nôi bô: Là các khóa đào tạo do Công ty thực hiện.
- Đào tạo bên ngoài: Do các tổ chức đào tạo chuyên nghiệp thực hiện cho CBCNV của Công ty và được hiểu là đào tạo trong nước hoặc nước ngoài.
- Giảng viên nội bộ: Là CBCNV Công ty có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và do Giám đốc đơn vị phân công để thực hiện công tác đào tạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, an toàn lao động.
- Các phòng, ban, xưởng sản xuất: Gọi chung là các đơn vị.
- Học viên: Là CBCNV được cử tham gia các khóa đào tạo.

Chữ viết tắt 3.2.

Ban Tổng Giám Đốc B.TGĐ Cán bộ công nhân viên **CBCNV**

Phòng Nhân sự P.NS

Phòng Hành chính – Tổng hợp P.HCTH

Giám Đốc Nội Chính GĐ.NC Trưởng phòng Hành chính TP.HC

Trưởng phòng Nhân sự TP.NS

Phòng Kỹ thuật công nghệ P.KT-CN

TBP Trưởng bộ phận

Tài liệu tham khảo 3.3.

Chính sách nhân sự của Công ty

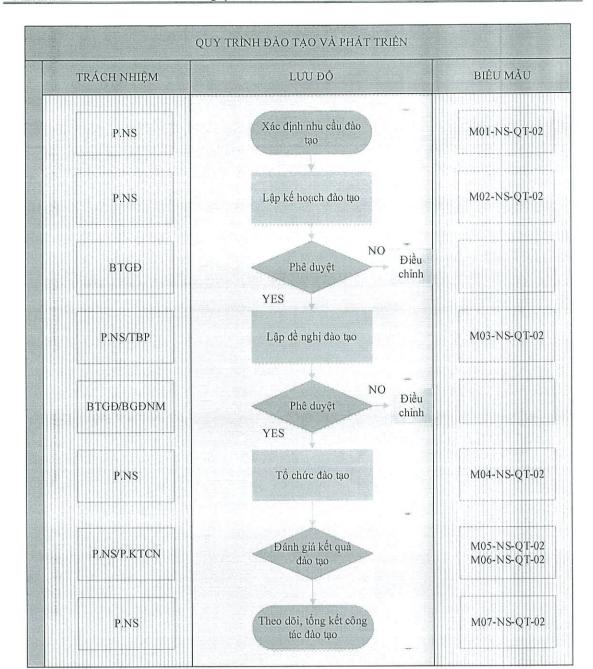
NÔI DUNG HƯỚNG DẪN 4.

4.1. Biểu đồ quy trình

Tài liệu này chứa các thông tin là tài sản của Tập đoàn Việt Nhật. Cấm sao chép, in ấn dưới mọi hình thức nếu không được sự cho phép Trang số: 2/6

Rv: 20/09/2016

Ngày hiệu lực: 20/09/2016



4.2. Diễn giải Quy trình đào tạo và phát triển

4.2.1. Xác định nhu cầu đào tạo

- P.KT-CN cùng các TBP chịu trách nhiệm trong vấn đề đào tạo liên quan đến thiết bị, kỹ thuật công nghệ, an toàn, môi trường và PCCC.
- Việc đào tạo các lĩnh vực khác sẽ do cán bộ chuyên trách hoặc thuê bên ngoài đào tạo.
- Nhu cầu đào tạo được đưa ra dựa vào mục tiêu chất lượng, chiến lược sản xuất kinh doanh và chính sách phát triển của Công ty theo **BM M01-NS-QT-02**. Dưới sự chỉ đạo của BTGĐ Công ty, P.NS xác định nhu cầu đào tạo đối với 3 loại lao động như sau:

Tài liệu này chứa các thông tin là tài sản của Tập đoàn Việt Nhật.-Cấm sao chép, in ấn dưới mọi hình thức nếu không được sự cho phép

Trang số: 3/6

Đối với cán bộ lãnh đạo: Nhằm đáp ứng chiến lược phát triển của Công ty về kỹ thuật
 công nghê, quản lý, tổ chức...

+ Đối với cán bộ nghiệp vụ chuyên môn: căn cứ vào kế hoạch dự kiến về lao động như

sự thay thế, sự đề bạt, sự thuyên chuyển... ở các bộ phận.

+ Đối với công nhân và nhân viên: dựa vào kế hoạch nâng cao trình độ nghề nghiệp, tay nghề, đào tạo lại, nâng bậc...

4.2.2. Lập kế hoạch đào tạo

- Trên cơ sở xác định nhu cầu đào tạo cho từng loại đối tượng trên, tháng 01 hàng năm nhân viên **Phụ trách đào tạo** (P.NS) phối hợp với hai nhà máy lập kế hoạch đào tạo cho năm theo **BM M02-NS-QT-02** và chuyển BTGĐ Công ty phê duyệt.
- Kế hoạch đào tạo phải chi tiết cho từng loại đối tượng, mức độ đào tạo phải phù hợp với từng loại đối tượng đào tạo nhằm mục đích đạt được hiệu quả trong công việc sau mỗi đợt đào tạo.

4.2.3. Phê duyệt

- Kế hoạch đào tạo do P.NS lập, trình BTGĐ Công ty. BTGĐ Công ty xem xét, nếu kế hoạch phù hợp với nhu cầu của Công ty và có tính khả thi thì tiến hành phê duyệt và đưa vào kế hoạch chung của Công ty để thực hiện.
- Kế hoạch đào tạo được BTGĐ phê duyệt, P.NS chuyển tới các bộ phận triển khai thực hiên.

4.2.4. Lập đề nghị đào tạo

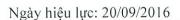
Căn cứ vào Kế hoạch đào tạo hàng năm và những phát sinh nhu cầu đào tạo tại các Bộ phận (bao gồm cả việc đào tạo cho công nhân của nhà thầu, khách hàng, đối tác vào nhà máy làm việc). TBP lập đề nghị đào tạo theo BM M03-NS-QT-02 trình BTGĐCT phê duyệt. Đề nghị đào tạo nếu được phê duyệt được chuyển đến P.NS để tiến hành tổ chức đào tạo.

4.2.5. Tổ chức đào tạo

- Việc tổ chức đào tạo có thể thực hiện tại Công ty hoặc gửi đi đào tạo bên ngoài.
- Sau khi nhận Đề nghị đào tạo các Bộ phận gửi, nhân viên Phụ trách đào tạo P.NS trao đổi với cán bộ thực hiện đào tạo những vấn đề sau:
 - Danh sách đối tượng được đào tạo.
 - + Phương pháp đào tạo.
 - + Chương trình đào tạo: tài liệu, bài thi, bài thực hành...
 - + Giảng viên: Ghi rõ họ tên, trình độ nghề nghiệp, ở trong hay ngoài Công ty.
 - + Thời gian đào tạo.
 - + Địa điểm đào tạo.
- Phụ trách đào tạo P.NS lập Tổ chức đào tạo theo **BM M04-NS-QT-02** trình BTGĐCT phê duyết và phô tô chuyển 01 bản cho Bộ phận đề nghị đào tạo.
- Nhiệm vụ của các bộ phận trong quá trình tổ chức đào tạo:
 - + Phòng Nhân sự:
 - Liên hệ với các tổ chức đào tạo bên ngoài/bộ phận chức năng nội bộ để tổ chức các khóa đào tạo cho CBCNV.
 - Thông báo nội dung, chương trình khóa học cho các đơn vị để sắp xếp nhân sự tham gia.

Tài liệu này chứa các thông tin là tài sản của Tập đoàn Việt Nhật. Cấm sao chép, in ấn dưới mọi hình thức nếu không được sự cho phép

Trang số: 4/6





 Theo dõi quá trình tham gia đào tạo của học viên; trao đổi, đóng góp ý kiến với giảng viên nội bộ/bên ngoài về các vấn đề liên quan đến khóa học.

+ Học viên

- Tham gia đầy đủ chương trình đào tạo; chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định của tổ chức đào tạo hoặc giảng viên nội bộ.
- Phản ánh ý kiến về khóa học cho Phòng NS (Nếu có)
- Tiếp thu những kiến thức được đào tạo và vận dụng vào thực tế công việc/văn hóa doanh nghiệp.
- Kết thúc khóa học, nộp Phòng NS bản photo văn bằng/chứng chỉ đào tạo (nếu có) để lưu hồ sơ.

+ Lãnh đạo đơn vị

- Thông báo cho Phòng NS mọi sự thay đổi liên quan đến khóa học (học viên, điều kiện tham gia, ...)
- Tao điều kiện để CBCNV được vận dụng kiến thức đã học vào công việc.

4.2.6. Đánh giá kết quả đào tao

- Kết quả đào tạo kể cả trong Công ty hay ngoài có thể được thể hiện bởi: Chứng chỉ, giấy chứng nhận, kết quả bài thi.... Giảng viên ghi kết quả kiểm tra vào Bảng đánh giá kết quả đào tạo theo BM M05-NS-QT-02 và gửi cho P.Nhân sự. Nếu quá trình đào tạo do đặc điểm riêng mà Giảng viên không thể ghi kết quả đào tạo vào Bảng đánh giá kết quả đào tạo thì P.NS căn cứ vào bằng chứng kết quả đào tạo (chứng chỉ, giấy chứng nhận, kết quả bài thi...) lập Bảng kết quả đào tạo. Trên cơ sở kết quả đào tạo P.NS cập nhật kết quả vào phiếu theo dõi kết quả đào tạo cá nhân theo BM M06-NS-QT-02.
- Một số khóa đào tạo không nhất thiết phải lập Bảng đánh giá kết quả đào tạo, cụ thể:
 - + Đối với một số khóa đào tạo: bổ sung kiến thức, nâng cao nhận thức, phổ biến, đào tạo cập nhật những thay đổi của tài liệu cho CBCNV tại các Bộ phận,..... TBP hoặc những người được phân công phổ biến tài liệu sẽ lập phiếu Tổ chức đào tạo.
 - + Trước khi công nhân của nhà thầu, khách hàng, đối tác vào nhà máy làm việc. P.NS tổ chức khóa đào tạo, phổ biến về các vấn đề: ATLĐ, quy định môi trường, PCCN, nội quy đối với công nhân nhà thầu và lập phiếu Tổ chức đào tạo.
- Kết quả đào tạo nhân viên sẽ là một tiêu chí để Công ty có định hướng phát triển nhân viên.

4.2.7. Theo dõi, tổng kết công tác đào tạo

- Cuối mỗi tháng Phụ trách đào tạo thuộc P.NS có trách nhiệm cập nhật số lượt người được đào tạo vào bảng thống kê đào tạo nguồn nhân lực theo **BM M07-NS-QT-02** và lập biểu đồ.

4.3. Xem xét sửa đổi

Trong quá trình thực hiện GĐ.NC/TP.HCTH/TP.NS xem xét đề xuất các thay đổi khi cần thiết.

4.4. Trường hợp ngoại lệ

Không

Tài liệu này chứa các thông tin là tài sản của Tập đoàn Việt Nhật. Cấm sao chép, in ấn dưới mọi hình thức nếu không được sự cho phép

Trang số: 5/6



Tài liệu số: NS-QT-02

QUY TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN Lần ban hành/sửa đổi:02/01

Ngày hiệu lực: 20/09/2016

Các biểu mẫu kèm theo 4.5.

STT	Mã hiệu	Tên mẫu biểu	Đính kèm
1	M01-NS-QT-02	Nhu cầu đào tạo	Bản đính kèm số I
2	M02-NS-QT-02	Kế hoạch đào tạo	Bản đính kèm số II
3	M03-NS-QT-02	Phiếu đề nghị đào tạo	Bản đính kèm số III
4	M04-NS-QT-02	Tổ chức đào tạo	Bản đính kèm số IV
5	M05-NS-QT-02	Bảng đánh giá kết quả đào tạo	Bản đính kèm số V
6	M06-NS-QT-02	Phiếu theo dõi kết quả đào tạo cá nhân	Bản đính kèm số VI
7	M07-NS-QT-02	Thống kê đào tạo nguồn nhân lực	Bản đính kèm số VII

NHU CẦU ĐÀO TẠO NĂM:.....

		STT
		Đối tượng đào tạo (Họ và Tên/Vị trí công việc)
		Số lượng
		Nội dung đào tạo
		Đào tạo nội Dào tạo bộ bên ngoài
		Đào tạo bên ngoài
		Thời gian dự kiến
		Mục đích đào tạo

Ngày.....tháng.....năm LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ



KÉ HOẠCH ĐÀO TẠO NĂM:....

M02-NS-QT-02

STT	Nội dung đào tạo	Đối tượng		3		4	Λ.	M.T.	Tháng						9 10 11 12	9 10 11 12	9 10 11 12	9 10 11 12	
7.10	Tyou dung dao tạo	Siiôm iod	1	2	3	4	S	6	7	00	12.000	9	9 10	9 10 11	9 10 11 12	9 10 11 12 tham gia	9 10 11 12 tham gia dự kiến	9 10 11 12 tham gia dự kiến min thực trao tạo	9 10 11 12 tham gia dự kiến xillia thúc hao tạo
	Acceptable of the Control of the Con																		

BAN TGD

GIÁM ĐỐC NỘI CHÍNH

Ngày......tháng......năm NGUỜI LẬP KÉ HOẠCH



PHIẾU ĐỀ NGHỊ ĐÀO TẠO

Kính gửi: BTGĐ CÔNG TY CỔ PHẦN LUYỆN CAO CẤP THÉP VIỆT NHẬT

<u> </u>				
	theo: Kế hoạch			
*	Ngoài kế hoạch	☐ -Lý do:		
	Da	anh sách cụ thể như sau:		
TT	Họ và tên	Nghề nghiệp	Bộ phận	
				_
			<u> </u>	-
				_
				_



TỔ CHỨC ĐÀO TẠO

- Inon	i gian đào tạo:				
- Địa	điểm đào tạo:				
- Nội	dung đào tạo:				
- Hình	thức đào tạo:	∟ý thuyết 🗀		Thực hành	
- Tài l	iệu đào tạo :	Nội bộ □		Bên ngoài	
- Giả	ng viên:				
TT	Ho và tên	Nội bộ	Bên ngoài	Trình độ họ	c vấn/Chuyên môn
-					
1.			g		
	22,				
1.					
1.					
1. 2. 3.					

- Hộ	e vien			
TT	Họ tên học viên	Nghề nghiệp	Bộ phận	Học viên ký tên
1.				
2.				
3.				
4.			e ·	
5.	S			
6.				
7.				
8.				
9.			**	
10.				
11.	3.24			

Ngày	tháng	năm	20
------	-------	-----	----

BTGĐ

Người lập



BẢNG ĐÁNH GIÁ KÉT QUẢ ĐÀO TẠO

-	Thời gian đào tạo:	
_	Địa điểm đào tạo:	
_	Nội dung đào tạo:	
_	Kết quả đào tạo:	

ТТ	Họ và tên học viên	Nghề nghiệp	Bộ phận	Học viên	Kết	quả
11	no va ten noe vien	nghiệp	Dộ phận	ký tên	Lý thuyết	Thực hành

TP.Nhân sự

Ngàythángnăm 20...... Người đánh giá



PHIẾU THEO DÕI ĐÀO TẠO CÁ NHÂN Số: / P.NS

Họ và tên	<u></u>	
Ngày, tháng, năm sinh	<u>:</u>	
Quê quán	:	
Nghề nghiệp	t	
Trình độ chuyên môn	<u></u>	
Đào tạo khi bắt đầu làm	việc:	
 Nội quy, quy chế của 	Công ty	
 Các Quy định an toàr 	lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh lao động, môi trường	
 Hệ thống chất lượng 	của Công ty	
		ш

Quá trình đào tạo

TT			Kết quả đào tạo				
	Thời gian đào tạo	Nội dung đào tạo	Lý thuyết	Thực hành			



THỐNG KÊ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC

(Do P.NS theo đõi lập gửi cho BGĐ/GĐNM/QMR)

Từ tháng.....năm....đến tháng.....năm ...

TT	Tháng													
	Chỉ tiêu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Σ
I	LĐGT được đào tạo													
1	Ngắn hạn: <1 năm													
2	Dài hạn: >1 năm													
II	LĐTT được đào tạo													
1	Đào tạo an toàn lao động													
1.1	An toàn lao động (đào tạo tại công ty)													
1.2	An toàn lao động (đào tạo ngoài công ty)													
2	Đào tạo nghề													
2.1	Đào tạo tại công ty													
2.2	Đào tạo bên ngoài													
Đào tạo theo kế hoạch														
Đào tạo bất thường														
	Chỉ tiêu		1						L					
	Kết luận													

Tổng hợp ngày..... thángnăm

Người lập



BIỂU ĐỔ SỐ LƯỢNG ĐÀO TẠO

(Dạng cột - do P.NS lập)

Từ tháng.... năm đến tháng... năm...

Số lượt người được đào tạo

Tháng

Ngàytháng.....năm ...

Người lập